

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 20 tháng 11 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thanh Nhung

Ông Bành Trọng Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:

Ông Trần Dương Công - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/ HSST ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐỖ TRỌNG K**, sinh năm 1981 tại tỉnh Thái Bình

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Nghề Nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 5/12;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không

Con ông: Đỗ Xuân A (Đã chết) và bà Bùi Thị C, sinh năm: 1945

Hiện đang sinh sống tại: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Bị cáo có vợ: Triệu Thị L, sinh năm 1985 và 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007.

Hiện đang sinh sống tại thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/9/2017 đến ngày 04/10/2017 được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người bị hại:*

Anh Y Thái A, sinh năm 1988, có mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện Ea Súp, Đắk Lắk

Chỗ ở: Khu tập thể Công ty TNHH Lâm nghiệp và Cao su P – Đắk Lắk

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*

1. Anh Y Thái A, sinh năm 1988, có mặt

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện E, Đắk Lắk

Chỗ ở: Khu tập thể Công ty TNHH Lâm nghiệp và Cao su P – Đắk Lắk

2. Chị Triệu Thị L, sinh năm 1985, có mặt

Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Mạnh T, sinh năm 1986, có mặt

Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở: Khu tập thể Công ty TNHH Lâm nghiệp và cao su P – Đắk Lắk

2. Anh Diệp Văn H, sinh năm 1993, có mặt

3. Anh Trần Quyết T, sinh năm 1990, có mặt

4. Ông Triệu Văn H, sinh năm 1970, có mặt

5. Bà Triệu Thị E, sinh năm 1968, có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn C, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

6. Anh Lù Thanh Q, sinh năm 1993, có mặt

Địa chỉ: Thôn D, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03 tháng 7 năm 2017, Đỗ Trọng K đang trên đường vào thăm rẫy về tại tiểu khu A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Khi K đi xe máy ngang qua rẫy của bà Triệu Thị E thì K nhìn thấy có người đang đứng trong rẫy. Thấy vậy, K dừng xe máy lại và hỏi “Ai đấy”. Nghe tiếng K hỏi, thì có người đàn ông trả lời “Tao”. K tiến lại gần thì nhận ra người này là anh Y Thái A. K liền hỏi tiếp “Mày vào đây để làm gì, mày vào để phá Điều và hoa màu à”, anh Y Thái A vẫn chưa trả lời thì K hô to “Có người phá Điều và hoa màu”, anh Y Thái A nói “Tao phá hồi nào”. Nghe tiếng K hô thì Diệp Văn H là con trai của bà E, từ trong

lấn rầy chạy ra chỗ K. Cùng lúc này thì Trần Quyết T đang ở trong lấn rầy gần đó cũng chạy ra. Cả ba người cùng nhau đôi co, xô xát với anh Y Thái A. Đồng thời, khi nghe K hô “Có người phá Điều, hoa màu” thì anh Lù Thanh Q và anh Trần Mạnh T đang ở trong lấn trại bảo vệ gần đó cũng chạy đến nơi K, anh Diệp Văn H, anh Trần Quyết T và anh Y Thái A đang đứng. Thấy vậy, anh Trần Quyết T và anh Q can ngăn.

Tuy nhiên, trong lúc can ngăn giữa anh Lù Thanh Q và anh Trần Quyết T xảy ra xô xát, nên anh Q chạy ngược về lấn bảo vệ lấy một con dao, cầm ra và hô dọa chém Trần Quyết T. Nghe vậy, thì K chạy đến và giằng co với anh Q, K giật được con dao trên tay của Q, rồi chạy về phía lấn bảo vệ của Công ty. Lúc này, anh Y Thái A đang đứng tại đây cùng với anh Trần Mạnh T, trong điều kiện có ánh sáng bằng đèn pin, trời quang mờ mờ, thì K lao đến, cầm con dao bằng tay phải vừa giật được từ Q, chém một nhát hướng từ trên xuống dưới, vào đầu của anh Y Thái A. Sau đó, anh Y Thái A được đưa đi bệnh viện điều trị.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số: 915/PY-TgT ngày 21/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Y Thái A bị vết thương đầu 8%, vật tác động sắc bén.

Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Súp đã thu giữ: 01 con dao dài 1,02 m, lưỡi bằng kim loại, cán dao bằng tre; 01 đoạn cây le, dài 1 m.

Tại bản Cáo trạng số 43/KSĐT- HS ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố bị cáo Đỗ Trọng K về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Trọng K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp đã truy tố và hiện tại bị cáo đã bồi thường cho anh Y Thái A được 3.000.000 đồng.

Người bị hại anh Y Thái A trình bày: Vào tối ngày 03 tháng 7 năm 2017 anh đi tìm con chó bị xô ngã chuồng đến khu vực rẫy nhà bà Triệu Thị E thì K nói anh phá cây Điều và hoa màu của gia đình bà E. Sau đó, hai bên có lời qua tiếng lại nên K cùng anh Trần Quyết T, anh Diệp Văn H đánh anh. Nguyên nhân sâu xa dẫn đến việc mâu thuẫn giữa hai bên là do trước đây anh và K có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai giữa công ty TNHH Lâm nghiệp và Cao su P với các hộ dân tại tiểu khu A, xã E. Để tự vệ anh Lù Thanh Q về lấn bảo vệ cầm một con dao cầm ra thì K giật con dao từ tay anh Q và chém anh một nhát trúng vào đầu, gây thương tích cho anh 8%.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 30/10/2017 anh Y Thái A làm đơn yêu cầu bị cáo K bồi thường các khoản như sau:

Tiền viện phí: 160.000^d; Xe đưa đón chuyển tuyến khám bệnh: 1.200.000^d; Chụp Citi: 935.000^d; Phụ phí đi lại, ăn uống trong thời gian nằm viện và giám định: 500.000^d; Khoản tiền công mất thu nhập thời gian 15 ngày: 2.950.000^d; Khoản tiền

người thân chăm sóc thời gian 15 ngày: 2.250.000^d; Phí giám định thương tích: 1.300.000^d; Bồi dưỡng sức khỏe 15 ngày x 50.000 đ/ngày = 750.000^d; Tổng thiệt hại: 65.000.000^d.

Tổng cộng số tiền là 75.045.000đ (Bảy mươi lăm triệu không trăm bốn mươi lăm ngàn đồng). Tại phiên tòa anh Y Thái A giữ nguyên yêu cầu bồi thường, khấu trừ số tiền 3.000.000^d bị cáo K đã bồi thường trước.

Về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày quan điểm: Giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo Đỗ Trọng K theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng K từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 con dao dài 1,02m, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng tre; 01 đoạn le dài 01m có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đỗ Trọng K bồi thường toàn bộ các khoản chi phí hợp lý cho anh Y Thái A theo quy định của pháp luật, được khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tình tiết, nội dung có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với bản kết luận giám định thương tích đối với anh Y Thái A và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào tối ngày 03/7/2017 do có mâu thuẫn giữa bị cáo Đỗ Trọng K và anh Y Thái A nên K đã dùng dao chém vào đầu gây thương tích cho anh Y Thái A 8%.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*”. Việc bị cáo Đỗ Trọng K dùng dao để gây thương tích cho anh Y Thái A thuộc trường hợp

dùng hung khí nguy hiểm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm”;

[2]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo Đỗ Trọng K về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là phù hợp cần chấp nhận.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; Khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng K từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là phù hợp cần chấp nhận.

Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 con dao dài 1,02m, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng tre; 01 đoạn le dài 01m có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 27/10/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Đỗ Trọng K bồi thường toàn bộ các khoản chi phí hợp lý cho anh Y Thái A theo quy định của pháp luật, được khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp để khắc phục hậu quả là phù hợp cần chấp nhận.

[3]. Xét thấy bị cáo Đỗ Trọng K là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng điều khiển hành vi của mình song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên bị cáo có hành vi gây ra thương tích cho anh Y Thái A 8% sức khỏe. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác mà sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an trong khu vực, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng nhận thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình chấp hành đầy đủ theo giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng; Bị cáo đã bồi thường 3.000.000 đồng cho người bị hại nhằm khắc phục một phần hậu quả; Bị cáo phạm

tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có ông ngoại Bùi Văn C, bà ngoại Vũ Thị X được Hội đồng chính phủ, Hội đồng nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, Huân chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy Hội đồng xét xử cũng căn cứ vào các điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cũng không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà chỉ cần giao bị cáo về chính quyền địa phương xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo thường trú theo dõi, giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giám sát bị cáo trong thời gian chấp hành án cũng đủ điều kiện để bị cáo cải tạo thành người công dân tốt cho xã hội.

[4] Về vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 con dao dài 1,02m, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng tre; 01 đoạn le dài 01m có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 27 tháng 10 năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy tại phiên tòa anh Y Thái A yêu cầu Hội đồng xét xử giải quyết buộc bị cáo Đỗ Trọng K bồi thường các khoản chi phí theo đơn yêu cầu bồi thường ngày 30/10/2017 với tổng số tiền 75.045.000đ, bị cáo Đỗ Trọng K không đồng ý và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính lại cho phù hợp. Hội đồng xét xử nhận thấy trong đơn yêu cầu bồi thường của anh Y Thái A ngày 30/10/2017 có những khoản chi phí không hợp lý, không có hóa đơn, chứng từ. Do đó Hội đồng xét xử cần xem xét tính lại cho phù hợp với quy định của pháp luật. Căn cứ Điều 42 BLHS; các Điều 584, Điều 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự, chấp nhận một phần yêu cầu của bị hại gồm những khoản chi phí hợp lý sau:

- + Tiền viện phí là 166.900^d (Có hóa đơn);
- + Tiền Chụp CT sọ: 935.000^d (Có hóa đơn);
- + Tiền công người chăm sóc 04 ngày nằm viện x 150.000đ/ng = 600.000 đ
- + Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 15 ngày x 50.000 đ/ngày = 750.000đ;
- + Tiền xe đi bệnh viện 1.200.000đ;
- + Tiền chi phí giám định 1.300.000đ;
- + Tiền tổn thất tinh thần là 06 tháng lương cơ sở: 06 x 1.300.000đ = 7.800.000 đồng.

Tổng cộng là 11.551.000^d (Mười một triệu năm trăm năm mươi một ngàn đồng).

Đối với khoảng tiền công mất thu nhập của anh Y Thái A trong những ngày nằm viện và không lao động được nhưng vì anh là công nhân bảo vệ của Công Ty và đã được Công ty trả tiền lương theo tháng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Như vậy bị cáo Đỗ Trọng K phải bồi thường cho anh Y Thái A tổng số tiền 11.551.000^d, được khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Y Thái A số tiền 8.551.000 đồng.

Chị Triệu Thị L không yêu cầu gì về số tiền 3.000.000 đồng mà chị đã bồi thường trước cho người bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Yêu cầu bồi thường của bị hại được chấp nhận nên buộc bị cáo Đỗ Trọng K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đỗ Trọng K phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

[1]. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Trọng K 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về chính quyền địa phương xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk nơi bị cáo thường trú theo dõi, giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc theo dõi, giám sát bị cáo trong thời gian chấp hành án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

[2]. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41; 42 BLHS; Điều 76 BLTTHS Điều 584; 585; 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Về vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 1,02m, lưỡi dao bằng kim loại, cán dao bằng tre; 01 đoạn le dài 01m. Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Ea Súp và Chi cục thi hành án dân sự huyện E ngày 27/10/2017.

+ Về trách nhiệm dân sự: Tuyên buộc bị cáo Đỗ Trọng K phải bồi thường cho anh Y Thái A số tiền 11.551.000^d (Mười một triệu năm trăm năm mươi một ngàn đồng), được khấu trừ số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường trước cho người bị hại. Bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Y Thái A số tiền 8.551.000 đồng.

Áp dụng Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015 trong việc thi hành án.

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Đỗ Trọng K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 428.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Tòa án tỉnh;
- THAHS, THADS;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Sâm